

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: NGHỀ NGHIỆP
(Thời gian thực hiện 3 tuần từ ngày 24/11- 12/12/2025)

STT	Độ tuổi	Số mục tiêu	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động	Điều chỉnh
				Chung	riêng		
1. Lĩnh vực phát triển thể chất:							
a) Phát triển vận động:							
1	3	1	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	* 3,4,5T: - Hô hấp: Thổi nơ, thổi bong bóng - Tay:	* 3,4,5T: - Hô hấp: Gà gáy sáng, thổi bong bóng - Tay:		
2	4	1	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	+ Đánh xoay tròn 2 cánh tay + Đưa ra phía trước, sang ngang - Lưng, bụng, lườn:	+ Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên + Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Lưng, bụng, lườn:		
3	5	1	Trẻ thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	+ Đứng cúi về phía trước. + Đứng quay người sang bên. - Chân: + Nâng cao chân, gập gối + Bật về các phía	+ Đứng cúi về phía trước. + Quay sang trái, sang phải - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau + Bật tại chỗ		
4	3	3	Trẻ có thể kiểm soát được vận động: - Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh	* 3,4,5 T: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	Hoạt động học: Thể dục Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - TCM: Chạy tiếp cò, thi lấy bóng		
5	4	3	Trẻ biết kiểm soát được vận động: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh				
6	5	3	Trẻ biết kiểm soát được vận động: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh				
7	3	5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bước lên, xuống bậc cao 30cm.	* 4,5 T: - Nhảy lò cò (4: Nhảy lò cò 3m. 5: Nhảy lò cò 5m)(4,9). * 3T: - Bật : (3: Bật tại chỗ	Hoạt động học: Thể dục - Bước lên, xuống bậc cao 30cm. - Bật tại chỗ		
8	4	5	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài	*4,5 T 4t: Trèo lên xuống 5 giống thang	Hoạt động học: Thể dục : Nhảy lò cò 3m		

			tập tổng hợp: Trèo lên xuống 5 giống thang	5t: Trèo lên xuống 7 giống thang	Trèo lên xuống 5 giống thang	
9	5	5	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Trèo lên xuống 7 giống thang		Hoạt động học Thế dục: Nhảy lò cò 5m) Trèo lên xuống 7 giống thang	

b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

10	3	16	- Trẻ biết tránh nơi nguy hiểm (Suối ao, bể chứa nước) khi được nhắc nhở.	3,4,5 tuổi Biết không nên đến chơi gần khu vực: Suối, ao... - Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.	* Hoạt động chiều: - Cho trẻ xem tranh ảnh về một số nơi nguy hiểm: Suối, ao, bể chứa nước - Dạy trẻ không đến nơi nguy hiểm - Kỹ năng phòng tránh đuối nước	
11	4	16	- Trẻ nhận ra những nơi như: Suối, ao, ruộng nước, bể chứa nước... là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.			
12	5	16	- Trẻ biết những nơi như: hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm ... là nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần.			

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

13	3	21	Trẻ có khả năng thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về chủ đề nghề nghiệp.	* 3, 4, 5T Đặc điểm công dụng của một số nghề ở địa phương	Tên của một số nghề quen thuộc.	* Hoạt động học KPKH: Trò chuyện về nghề truyền thống của địa phương. HĐ chơi: Trải nghiệm Bé làm bác nông dân * Hoạt động chơi: - Góc thư viện: Xem sách, tranh truyện về chủ đề nghề nghiệp - Làm một số đồ dùng, dụng cụ nghề nông từ nguyên vật liệu địa phương.	
14	4	22	Trẻ có thể thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện		` Đặc điểm, ích lợi của một số nghề ở địa phương.		

			về chủ đề nghề nghiệp.				
15	5	23	Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận về chủ đề nghề nghiệp			+ Quan sát công cụ, sản phẩm của nghề nông (dao, quốc, xẻng...) + Vẽ, xếp hình, nặn, cắt lá... sản phẩm, dụng cụ của một số nghề ở địa phương: Thùng, lu cở, quần áo... + Trò chuyện ích lợi, cách giữ gìn sản phẩm, dụng cụ của một số nghề. + Trải nghiệm sử dụng một số dụng cụ của một số nghề: Cuốc đất, gặt lúa.. + Trải nghiệm làm công việc của một số nghề phổ biến: Làm quả pao, lu cở, đan sọt..	
16	5	29	Trẻ giải thích được mối quan hệ nguyên nhân - kết quả đơn giản trong cuộc sống hàng ngày.	Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống.		* Hoạt động chơi QS: Cây hoa cúc áo, cây hoa cánh bướm, cây hoa hồng. - Trải nghiệm: Chăm sóc vườn rau	
17	3	25	Trẻ mô tả được những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo	- Làm thí nghiệm, thực hành trải nghiệm thực tế.		Hoạt động chơi: Thí nghiệm: Hạt gạo nảy mầm, sự hòa tan của muối, quả trứng xoay tròn.	
18	4	27	Trẻ biết nhận xét trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của đối tượng được quan sát			Trải nghiệm: Bé làm nghề nông, thu hoạch rau, tẽ ngô...- Quan sát: Cây hoa sam, cây hoa giấy, cây hoa mào gà...	
19	5	31	Trẻ biết nhận xét, thảo luận, sự			- Trải nghiệm:	

			khác nhau, giống nhau của đối tượng được quan sát			Thu hoạch rau. Thí nghiệm: Nam châm kỳ diệu		
20	3	26	Trẻ thể hiện được một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình	Thể hiện hiểu biết về một số nghề qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình (4: một số hiểu biết)	Thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình	* Hoạt động chơi: - Góc XD: Xây trang trại chăn nuôi, vườn cây của bé, - Góc phân vai: Bác sĩ, bán hàng, nấu ăn - Góc học tập: Xem tranh, ảnh về đồ dùng, dụng cụ, sản phẩm nghề truyền thống địa phương. - Góc tạo hình: Vẽ, tô màu, cái bát. - Góc âm nhạc: Bé làm ca sĩ: Hát: lớn lên cháu lái máy cày, cháu yêu cô chú công nhân - Chơi ngoài trời: Chơi với màu nước, đất sét, hoa, lá khô. - Làm vở toán, tô màu sách truyện...		
21		4	28		Trẻ thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình			
22		5	32		"Trẻ thể hiện được hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình - Trẻ biết thực hiện công việc theo cách riêng của mình - Trẻ biết thể hiện ý tưởng của bản thân thông qua các hoạt động khác nhau."			- Thực hiện công việc theo cách riêng
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán								
23	3	28	Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 3.	'3,4,5 t: - Đếm trên đối tượng và đếm theo khả năng (3: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5. 4: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 8. 5: Đếm trong phạm vi 8) - Chữ số, số lượng và số thứ tự (4: trong phạm vi 3. 5: trong phạm vi 8.)		* HĐ học: Toán: 4,5t: Đếm đến 3,8. Nhận biết chữ số 3, 8. NB số thứ tự trong phạm vi,3,8 3t: Đếm nhận biết số lượng trong phạm vi 3. * HĐ chơi + Trò chơi: Ai		
24		29	Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau					

25	4	30	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 3		thông minh hơn. + Tìm nhà có số lượng tương ứng 3,8. + Chơi ngoài trời: Đếm các đồ dùng đồ chơi, các vật xung quanh... + Tạo con số bằng dây chun + Trò chơi: Cờ cá ngựa, tạo nhóm, tìm đúng số nhà. + Tô số 3;8 in rỗng, trên dòng in mờ, in số 3;8 + Cắt dán , xếp hình bằng cách hột hạt, sỏi, que tính...số 3;8.. + Ghép số theo ý thích.	
26		31	Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau.			
27		34	Trẻ biết sử dụng các số từ 1-3 để chỉ số lượng, số thứ tự.			
28	5	34	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng.			
29		35	- Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.			
30		38	- Trẻ nhận biết các số từ 5 - 8 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.			
31	3	33	Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn/ nhỏ hơn; dài hơn/ ngắn hơn; cao hơn/ thấp hơn; bằng nhau.	So sánh 2 đối tượng về kích thước	*Hoạt động học: Toán: So sánh 2 đối tượng về kích thước	
32	4	37	Trẻ sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.	Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo	*Hoạt động học: Toán : Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo	

33	5	44	Trẻ sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả.	Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau	*Hoạt động học: Toán : Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau	
c) Khám phá xã hội						
34	3	40	Trẻ biết kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng... khi được hỏi, xem tranh."	3,4,5 tuổi Tên gọi, sản phẩm, của một số nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa	Ích lợi của một số nghề phổ biến.	* Hoạt động học: KPIXH: Nghề truyền thống của địa phương. * Hoạt động chơi: + Thực hành: Cho trẻ xem video, tranh ảnh một số nghề truyền thống của địa phương, một số nghề phổ biến: nghề Bác sĩ, bộ đội, cô giáo... - Cho trẻ kể về dụng cụ nghề truyền thống địa phương - Trải nghiệm: Làm một số đồ dùng, dụng cụ nghề nông, nghề sản xuất. Thu hoạch rau. - Chơi góc địa phương: Thực hành đeo một số sản phẩm nghề đan lát: như cái giỏ, lu cở, cái lếp. - TCM: Xem tranh, gọi tên dụng cụ các nghề
35	4	48	Trẻ kể được tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.	phương.(4,5T: Các nghề phổ biến, nghề truyền thôn gs của địa phương)		
36	5	55	"Trẻ biết nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. Ví dụ: nói “Nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới ...”"	4,5T: Công cụ, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương.		
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ						
37	3	43	Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: “Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ”.	3,4,5 tuổi - Hiểu và làm theo yêu cầu (3: Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản. 4: Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu.5: Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên	Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản bằng tiếng mẹ đẻ của trẻ	* Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: yêu cầu trẻ tự lấy đồ chơi, cất đồ dùng đồ chơi. - Chơi ở các góc: Cho trẻ tự lấy và cất đồ dùng. * Hoạt động vệ sinh: Vệ sinh đồ dùng đồ chơi.
38	4	51	Trẻ thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ:	Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên	Hiểu và làm theo 2,3	

			“Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng”.	tiếp)	yêu cầu bằng tiếng mẹ đẻ của trẻ		
39	5	61	Trẻ biết chờ đến lượt trong trò chuyện, không nói leo, không ngắt lời người khác		Hiểu nội dung các câu, từ và làm theo 2, 3 yêu cầu liên tiếp bằng tiếng mẹ đẻ của trẻ		
40	3	48	Trẻ có thể sử dụng được câu đơn, câu ghép để mô tả, giao tiếp khi tham gia hoạt động	"3,4,5 tuổi - Phát âm các tiếng (3: Phát âm các tiếng của tiếng Việt. 4: Phát âm các tiếng có chứa các âm khó. 5: Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu.) - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân (3: Bày tỏ bằng các câu đơn, câu đơn mở rộng. 4: Bày tỏ bằng các câu đơn, câu ghép. 5: Bày tỏ rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau.) - Đọc thơ, ca	" Phát âm các từ chứa tiếng mẹ đẻ của trẻ"	* Hoạt động học: Văn học: thơ: Đi bừa, cái bát xinh xinh. Truyện Bác nông dân LQCC: Làm quen chữ cái u, ư. - Tăng cường tiếng việt: Cái cuốc, cái liềm, dao phát , Làm nương, làm ruộng, người nông dân, Bác sĩ, giáo viên, thợ xây * Hoạt động chơi: - Đồng dao: Công cha như núi thái sơn, rênh rênh ràng ràng. - Bài vè: Nghề nghiệp - Góc Phân vai: Cô giáo, bán hàng, bác sĩ. - Nhắc trẻ chào cô, về nhà chào ông bà bố mẹ, lễ phép với người lớn. - Thực hành nói lời xin lỗi, cảm	
41		50	Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...về chủ đề nghề nghiệp				
42	4	56	Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.	Phát âm các từ tiếng mẹ đẻ của trẻ			
43		57	Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...				
44		58	Trẻ sử dụng các từ như mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp.				
45	5	62	Trẻ có thể kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được				
46		64	Trẻ có thể dùng	Phát âm			

			được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh,...	dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè."	các tiếng mẹ đẻ của trẻ: Tiếng Lào, K' Mú	ơn. - Ăn, ngủ, vệ sinh: Trẻ biết mời cô, mời bạn ăn cơm - Hoạt động chiều: Ký năng phòng tránh đuối nước	
47		65	Trẻ có thể sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động				
48		66	Trẻ có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao về chủ đề nghề nghiệp				
49		68	Trẻ sử dụng được các từ: cảm ơn, xin lỗi. xin phép, thưa, dạ, vâng... phù hợp với tình huống.				
50	3	52	Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	"3,4,5 t: - Kể lại truyện đã được nghe (3: Kể lại một vài tình tiết. 5: Kể lại theo trình tự.) - Kể lại sự việc (4: Kể lại sự việc có nhiều tình tiết. 5: Kể lại sự việc theo trình tự.)	Kể lại một vài tình tiết của sự việc đã được chứng kiến bằng tiếng mẹ đẻ.	* Hoạt động học Truyện : Bác nông dân. - Hoạt động chơi: Góc sách truyện: Cho trẻ xem tranh ảnh về chủ đề nghề nghiệp và kể chuyện theo đồ vật, đồ dụng mà trẻ biết. - Hoạt động chiều: Cho trẻ nghe chuyện kể về chủ đề nghề nghiệp	
51	4	60	Trẻ kể chuyện có mở đầu, kết thúc.		"Mô tả hiện tượng. Kể lại sự việc đã được chứng kiến bằng tiếng mẹ đẻ."		
52	5	71	Trẻ có thể kể lại nội dung câu truyện theo trình tự nhất định		"Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh."		
53	3	53	Trẻ bắt chước	Đóng vai theo lời dẫn		* Hoạt động học:	

			giọng nói của nhân vật trong truyện.	chuyện của giáo viên.	Truyện Bác Nông dân * Hoạt động chơi: Đóng kịch truyện Bác Nông dân	
54	4	61	Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện	4,5 tuổi Đóng kịch		
55	5	74	Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện			
56	5	79	Trẻ có thể kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân	Tham gia hoạt động góc thư viện thân thiện	Hoạt động chơi: Góc sách truyện: kể chuyện theo tranh - Đọc sách truyện qua tranh	
57	5	84	Trẻ nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.	Nhận dạng chữ cái (4: Nhận dạng một số chữ cái. 5: Nhận dạng các chữ cái.	* Hoạt động học: LQCC: u, ư.	
58		86	Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình.	Sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình.	* Hoạt động học: Tập tô chữ cái u, ư * Hoạt động chơi: Rèn trẻ kỹ năng sao chép tên mình	

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội

59	3	60	Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	"- Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi. - Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi,...)."	* Hoạt động góc - Góc XD: xây mô hình ngôi nhà, trang trại chăn nuôi, vườn hoa, vườn rau.... - Góc PV: Nấu ăn, bán hàng, Bác sĩ, mẹ con - Góc HT: xem tranh ảnh truyện, đọc chữ cái đã học - Góc TH: Vẽ, tô màu tranh dụng cụ nghề nông, nặn cái bát, làm đồ dùng, dụng cụ nghề nông. - Góc AN: Bé làm ca sĩ. - Góc TN: Chăm sóc cây hoa, rau. * Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân : - Thực hành cho trẻ	
60		61	"- Trẻ biết cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi,...)."			
61	4	70	Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích	"- Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích - Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi)."		
62		71	- Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).			
63		98	Trẻ có thể tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...).	"- Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến - Thực hiện công việc được giao (trực nhật, xếp dọn đồ chơi...).		
64		99	- Trẻ biết cố gắng			

	5		tự hoàn thành công việc được giao.	trong một số hoạt động."		chia bát cơm cho các bạn, nhắc trẻ trật tự khi ăn, không nói chuyện khi ăn. * Hoạt động lao động: - Lau dọn đồ chơi các góc. - Cho trẻ xem video các bạn nhỏ chơi, xếp đồ chơi gọn gàng. - Thực hành: Cho trẻ chào cô, chào bố mẹ, cất ghế gọn gàng khi đi về	
65		118	- Trẻ sẵn sàng giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn;	Yêu mến, quan tâm đến mọi người	Tôn trọng, chấp nhận	* Hoạt động chơi - Dạy trẻ đoàn kết, giúp đỡ mọi người khi gặp khó khăn.	
66		120	- Trẻ thể hiện sự thân thiện, đoàn kết với bạn bè;			- Góc phân vai: Mẹ con, nấu ăn, Bác sỹ, bán hàng	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

67	3	72	- Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.	Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng cảnh đẹp thiên nhiên, cuộc sống sinh hoạt lễ hội của địa phương	* Hoạt động học: - Âm nhạc: Nghe hát: Đi cấy, ngày mùa. * Hoạt động chơi: - Cho trẻ nghe nhạc các bài hát và xem video các bạn nhỏ, ca sĩ hát bài: ngày mùa, đi cấy. Hoạt động đón trẻ: Cho trẻ nghe nhạc bài hát trong chủ đề. * Hoạt động học: Âm nhạc: DH - Cháu yêu cô chú công nhân - Em muốn làm - Vận động: Lớn	
68		73	- Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe đọc thơ đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện			
69	4	86	- Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe	"Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng cảnh đẹp thiên nhiên, cuộc sống sinh		

			các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	hoạt lễ hội của địa phương	lên cháu lái máy cày - Nghe hát: Đi cấy, Ngày mùa, Ba em là công nhân lái xe. - Trò chơi âm nhạc: Vòng tròn tiết tấu, nhịp điệu âm nhạc. - Biểu diễn văn nghệ. * Hoạt động chơi: - Góc âm nhạc: Hát và biểu diễn các bài hát trong chủ đề.	
70		87	- Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc. Thích nghe đọc thơ đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện			
71	5	131	- Trẻ tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, đánh điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng cảnh đẹp thiên nhiên, cuộc sống sinh hoạt lễ hội của địa phương như múa xòe, nhảy sạp, trang phục dân tộc, kiến trúc nhà cửa nhạc cụ dân tộc	- Hoạt động chiều: Cho trẻ nghe các bài hát trong chủ đề. * HĐ chơi: + Góc âm nhạc: Gõ nhịp, vỗ tay theo nhịp, tiết tấu chậm, phối hợp các bài hát trong chủ đề "Nghề nghiệp". + Nghe hát, xem video: Hạt gạo làng ta; Ngày mùa, Đi cấy	
72		132	- Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc.			
73	3	75	- Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.			
74		76	- Trẻ có thể vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	"* 3,4,5 tuổi: - Hát đúng giai điệu, lời ca của bài hát. - Vận động theo nhạc (3: Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. 4, 5: Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các	- Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc"	
75	4	89	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của			

			bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ	bài hát, bản nhạc.)			
76		90	- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)				
77	5	134	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...				
78		135	Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).				
79	3	80	- Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản	"* 3,4,5 tuổi - Sử dụng(5: Phối hợp) kỹ năng (3: một số kỹ năng. 4,5: Các kỹ năng) xé, xếp hình để tạo ra sản phẩm 3: Sản phẩm đơn giản. 4,5: sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét. 5: Có bố cục) * 4,5 tuổi - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình."		* Hoạt động chơi: Tạo hình: Làm đồ dùng nghề nông theo hướng stem. * Hoạt động chơi: Góc tạo hình: Cho trẻ cắt theo hình, đường thẳng, xếp hạt thành cái bát, tô màu, vẽ một số đồ dùng dụng cụ nghề phổ biến quen thuộc, nặn cái bát, cái đĩa - Xếp hạt theo hình dụng cụ nghề nông. - Xé dán hoa, lá. Trang trí dụng cụ nghề nông...	
80		84	- Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.				
81	4	95	- Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.				
82		99	Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.				
83	5	141	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân				

			đổi.			
84		146	Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.			

Ngày 21 tháng 11 năm 2025

BGH duyệt

Lường Thị Xuân